

## KẾ HOẠCH

### Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Lâm Đồng năm 2020

Thực hiện Quyết định số 649/QĐ-TTg ngày 30/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phòng chống thiên tai Quốc gia đến năm 2020; UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành Kế hoạch triển khai cụ thể trên địa bàn tỉnh như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích:

a) Cụ thể hóa các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai (PCTT) của tỉnh Lâm Đồng trong năm 2020 theo Quyết định số 649/QĐ-TTg ngày 30/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ phù hợp với điều kiện và yêu cầu thực tế làm cơ sở để các sở, ban, ngành, địa phương quán triệt triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả.

b) Chủ động tăng cường công tác dự báo, cảnh báo, thường xuyên, liên tục theo sát diễn biến của thiên tai để phòng chống, giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.

##### 2. Yêu cầu:

a) Kế hoạch triển khai thực hiện phải theo đúng nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 649/QĐ-TTg ngày 30/5/2019 và phù hợp với tình hình thực tế, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương năm 2020, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả trong quá trình thực hiện.

b) Nâng cao năng lực phòng chống thiên tai, xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai của các cấp, các ngành, lực lượng PCTT từ tỉnh đến cơ sở; nâng cao nhận thức cộng đồng, quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng theo phương châm “4 tại chỗ” để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của toàn dân trên địa bàn tỉnh.

c) Bảo đảm 100% các huyện, thành phố tổ chức thu đúng, thu đủ Quỹ PCTT năm 2020, sử dụng có hiệu quả cho công tác PCTT; tổ chức thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nội dung của kế hoạch thuộc phạm vi quản lý; bố trí, huy động các nguồn lực để thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ PCTT gắn với phát triển kinh tế - xã hội; từng bước hoàn thiện cơ sở dữ liệu, công tác dự báo cảnh báo thiên tai và trang thiết bị về PCTT, tìm kiếm cứu nạn (TKCN) trên địa bàn.

#### II. NỘI DUNG

##### 1. Các hình thái thiên tai chủ yếu trên địa bàn tỉnh:

Với đặc thù là tỉnh miền núi phía Nam Tây Nguyên nên bão, áp thấp nhiệt đới hầu như ít đổ bộ trực tiếp trên địa bàn tỉnh nhưng có ảnh hưởng gián tiếp gây ra

một số loại hình thiên tai, như: mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, mưa đá, lốc xoáy, sạt lở đất, sương muối, hạn hán và sét; cụ thể:

a) Mưa lớn, lũ, ngập lụt: xảy ra hầu hết với các địa phương trong tỉnh, nhất là 03 huyện phía Nam (Cát Tiên, Đạ Tẻh, Đạ Huoai); vùng hạ du các hồ thủy điện; ngập cục bộ thường xảy ra ở các xã vùng Loạn (huyện Đức Trọng); xã Đại Lào, xã Lộc Châu (thành phố Bảo Lộc); khu vực sông Đa Dâng (huyện Lâm Hà); khu vực suối Đan Kia (huyện Lạc Dương); khu vực thành phố Đà Lạt.

b) Lũ quét: thường xuất hiện tại các lưu vực sông Đồng Nai đoạn qua huyện Cát Tiên, Đạ Tẻh; thượng nguồn sông Đạ Huoai (xã Đạ Ploa, huyện Đạ Huoai); thượng nguồn sông Đạ Tẻh, suối Đạ Kho, suối Đạ Nha (xã Đạ Pal, xã Triệu Hải, xã Mỹ Đức, xã Quốc Oai, huyện Đạ Tẻh); thượng nguồn suối Đạ Sĩ (xã Tiên Hoàng, huyện Cát Tiên); thượng nguồn sông Krông Nô (huyện Đam Rông); suối Đại Lào (thành phố Bảo Lộc); khu vực suối Đa Đum 1 và Đa Đum 2 xã Đạ Sar, suối Phước Thành (huyện Lạc Dương).

c) Sạt lở đất: khi mùa mưa đến tình trạng sạt lở đất thường xảy ra đối với tất cả các tuyến đường và các bờ sông, suối trên địa bàn tỉnh; tại các đô thị hiện tượng sạt lở đất thường tập xuất hiện ở thành phố Đà Lạt, thị trấn Dran (huyện Đơn Dương). Ngoài ra, sạt lở đất do tai biến địa chất xảy ra nghiêm trọng ở thị trấn Di Linh và các xã Đinh Lạc, Tân Nghĩa, Gia Hiệp, huyện Di Linh.

d) Lốc xoáy, mưa đá, sét: là những thiên tai xảy ra hầu hết với các địa phương trong tỉnh; những năm gần đây số lượng lốc xoáy, mưa đá, sét xảy ra ngày càng nhiều và tập trung vào mùa mưa từ tháng 4 đến tháng 11 hàng năm, nhất là vào những thời điểm giao mùa.

đ) Sương muối: là hiện tượng thiên tai khó dự báo trước, sương muối đã xảy ra trên địa bàn tỉnh vào thời điểm tháng 3/2015 và tháng 02/2020, gây thiệt hại lớn đến sinh trưởng, phát triển, năng suất của cây trồng, đặc biệt là cây cà phê đang trong thời kỳ ra hoa, tập trung chủ yếu ở huyện Lạc Dương, Lâm Hà và thành phố Đà Lạt.

e) Hạn hán: xảy ra tại hầu hết các địa phương trên địa bàn tỉnh, chủ yếu là do ảnh hưởng của hiện tượng El Nino mạnh, kéo dài làm cho tình hình khô hạn, thiếu nước cho sản xuất và sinh hoạt diễn ra nghiêm trọng trên diện rộng.

## **2. Nội dung thực hiện các biện pháp phòng, chống thiên tai:**

### **2.1. Trước khi thiên tai xảy ra:**

a) Đối với mưa bão, lũ, ngập lụt, sạt lở đất:

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức cho người dân về Luật Phòng chống thiên tai, các phương pháp phòng chống (đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số) và tập huấn về kỹ năng ứng phó với một số tình huống xảy ra khi có thiên tai để người dân nhận thức rõ trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi và ý thức chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống thiên tai.

- Thực hiện ngay việc kiểm tra, rà soát và có biện pháp đảm bảo an toàn công trình kênh, mương, hồ chứa, thủy lợi, thủy điện, các tuyến đường xung yếu, các

cầu yếu, các đoạn đường đèo thường xảy ra sạt lở và các công trình xây dựng đang thi công dở dang trên địa bàn; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị quản lý các công trình khẩn trương duy tu bảo dưỡng, nạo vét, khơi thông dòng chảy và đẩy nhanh tiến độ thi công, tránh tình trạng ngập lụt xảy ra.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát toàn bộ các khu vực dân cư, địa bàn có nguy cơ bị ảnh hưởng bởi thiên tai (như: các khu vực sườn đồi núi, khu vực trũng thấp, ven sông suối, hạ lưu các hồ đập,...) để có biện pháp cảnh báo, di dời người dân khỏi khu vực nguy hiểm; chặt hạ, tía cành, mé nhánh những cây xanh có nguy cơ ngã đổ dọc các tuyến đường giao thông ở đô thị, khu dân cư, công viên, trường học, bệnh viện nhằm đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão

- Có phương án chủ động nguồn cung cấp lương thực, thực phẩm cần thiết đáp ứng nhu cầu tiêu dùng cho nhân dân khi bị lũ, lụt chia cắt; chuẩn bị đầy đủ vật tư, trang thiết bị để sẵn sàng ứng phó, khắc phục khi có sự cố xảy ra, đảm bảo các tuyến đường luôn được thông suốt, an toàn.

b) Đối với lốc xoáy, sét, mưa đá:

- Hướng dẫn người dân tăng cường nhận thức, kiến thức để phòng tránh, lựa chọn mô hình, vật liệu nhà an toàn.

- Thực hiện các biện pháp gia cố, chèn chống nhà cửa, các nhà kính, nhà lưới để phòng chống lốc xoáy, gió lớn, mưa đá; kiểm tra, rà soát các nhà tránh trú cộng đồng an toàn trên địa bàn để xây dựng phương án di dời dân đến nơi tránh trú an toàn khi có sự cố xảy ra.

- Kiểm tra, rà soát, khoanh định những khu vực thường xảy ra lốc xoáy, sét, mưa đá để đầu tư xây dựng hệ thống quan trắc, cảnh báo và hệ thống thu sét.

c) Đối với hạn hán, sương muối:

- Tăng cường công tác dự báo dài hạn để có các phương án phòng tránh: có biện pháp an toàn cho người dân và gia súc; điều chỉnh thời vụ sản xuất, đổi mới kỹ thuật canh tác, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, phát triển giống cây trồng và vật nuôi phù hợp.

- Thực hiện công tác thông tin, truyền thông đến tận xã, phường, thị trấn, thôn, tổ dân phố, nhất là các hộ dân đang sinh sống, sản xuất tại các khu vực có nguy cơ ảnh hưởng của thiên tai để người dân có phương án phòng tránh: chuẩn bị trữ nước sinh hoạt, trồng cây che bóng, tưới nước sớm.

- Xây dựng bể trữ, giếng, đập tạm, nạo vét hệ thống kênh mương để giữ nước; hoàn chỉnh hệ thống công trình thủy lợi cấp, giữ nước và xây dựng hệ thống tưới nước tự động, tưới tiết kiệm nước.

## 2.2. Khi có thiên tai xảy ra:

a) Đối với mưa bão, lũ, ngập lụt, sạt lở đất:

- Tổ chức trực ban 24 giờ/24 giờ để theo dõi, nắm chắc tình hình diễn biến của thiên tai, cập nhật đầy đủ các số liệu về thời tiết, thiên tai để đưa ra dự báo, cảnh báo, nhận định tình hình khí tượng thủy văn trên phạm vi toàn tỉnh; nhằm kịp thời chỉ đạo, xử lý, thông tin đến các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan và người

dân chịu ảnh hưởng do thiên tai chủ động phòng, tránh, ứng phó có hiệu quả theo phương châm “4 tại chỗ”; khi có sự cố bất thường xảy ra phải báo cáo ngay với lãnh đạo UBND tỉnh để chỉ đạo, huy động các lực lượng hỗ trợ, ứng cứu kịp thời.

- Các lực lượng công an, quân đội và chính quyền địa phương thực hiện việc cứu hộ, cứu nạn, xử lý kịp thời các tình huống khẩn cấp và khắc phục hậu quả về bão, lũ, sự cố, tai nạn, thiên tai; bố trí lực lượng, phương tiện cần thiết, sẵn sàng hiệp đồng chặt chẽ với lực lượng tìm kiếm cứu nạn của các ngành, các cấp tham gia ứng cứu, đưa người dân đến nơi an toàn; bảo đảm an ninh, trật tự xã hội, an toàn tài sản và tính mạng cho người dân khi có thiên tai xảy ra.

- Lực lượng ngành giao thông thường xuyên kiểm tra các tuyến đường xung yếu, các cầu yếu, các đoạn đường đèo thường xảy ra sạt lở để sẵn sàng ứng phó, khắc phục khi có sự cố xảy ra, đảm bảo lưu thông an toàn, thông suốt.

- Phối hợp chặt chẽ với các Công ty thủy điện tổ chức vận hành các hồ thủy điện trên địa bàn tỉnh trong mùa lũ theo đúng quy trình vận hành và Quy chế phối hợp đã ký kết, nhất là vận hành các hồ chứa thủy điện theo Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Đồng Nai.

b) Đối với lốc xoáy, sét, mưa đá: tìm nơi tránh trú an toàn.

c) Đối với hạn hán, sương muối: thực hiện việc sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; có biện pháp bảo vệ cây trồng, vật nuôi.

### 2.3. Khắc phục sau thiên tai:

a) Giai đoạn khắc phục khẩn cấp:

- Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm chủ động khắc phục hậu quả thiên tai đối với cơ sở hạ tầng, tài sản thuộc phạm vi quản lý; tham gia hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai theo sự huy động của cấp có thẩm quyền.

- Tiếp tục triển khai công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu trợ, hỗ trợ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm thiết yếu khác và hỗ trợ tâm lý để ổn định đời sống của người dân.

- Thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra, nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ và đề xuất phương án khắc phục hậu quả; hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, vật tư, trang thiết bị, vật tư, hàng hóa thiết yếu để phục hồi sản xuất.

- Sửa chữa, khắc phục bước 1 (tạm thời) các công trình hạ tầng công cộng, như: giao thông, trường học, cơ sở y tế, thông tin, thủy lợi... để sớm khôi phục nhu cầu đi lại, ổn định dân sinh, đời sống của người dân; thực hiện vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh ở khu vực bị tác động của thiên tai.

b) Giai đoạn tái thiết:

- Bố trí nguồn vốn khắc phục bước 2 (khôi phục nguyên trạng hoặc nâng cấp) các công trình hạ tầng công cộng bị thiệt hại do thiên tai gây ra; củng cố cơ sở hạ tầng PCTT, đầu tư trang thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác TKCN; lồng ghép nội dung PCTT vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức, năng lực của cộng đồng về phòng, chống thiên tai; kiểm tra, rà soát chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, di

đời, sắp xếp bố trí lại dân cư đối với vùng bị thiệt hại do thiên tai gây ra để giúp người dân ổn định đời sống và phát triển sản xuất lâu dài.

- Điều chỉnh thời vụ sản xuất; đổi mới kỹ thuật canh tác; chuyển đổi cơ cấu sản xuất; phát triển giống cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện tự nhiên và diễn biến thiên tai của từng địa bàn.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc/Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, nội dung công việc của Kế hoạch này khẩn trương triển khai thực hiện các biện pháp ứng phó phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị theo phương châm 4 tại chỗ, đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho người dân; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch gửi Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh (cơ quan Thường trực là Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để tổng hợp, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo yêu cầu.

2. Giao Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh (cơ quan Thường trực là Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn):

a) Là cơ quan đầu mối hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND tỉnh theo yêu cầu.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan khẩn trương phân bổ kinh phí phòng chống thiên tai để triển khai thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách PCTT và TKCN trên địa bàn tỉnh năm 2020 tại Phụ lục kèm theo.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này; trường hợp cần sửa đổi, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể; các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh và UBND các huyện, thành phố có văn bản gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định. *na*

#### **Nơi nhận:**

- Ban chỉ đạo TW về PCTT;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Lâm Đồng;
- LĐV.P;
- Lưu: VT, GT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**PHỤ LỤC**

**CÁC NHIỆM VỤ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI CẤP BẠCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG NĂM 2020**

*(Kèm theo Kế hoạch số 1515H /KH-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2020 của UBND tỉnh Lâm Đồng)*



STT	Tên chương trình	Mục tiêu	Đơn vị thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)			Ghi chú
				Kinh phí PCTT	Quỹ PCTT	Tổng	
1	Biên soạn tài liệu tuyên truyền; tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ và người dân trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai phù hợp với đặc điểm địa phương	Giúp cán bộ, người dân hiểu biết về các loại hình thiên tai và nâng cao nhận thức, kỹ năng của lực lượng làm công tác phòng chống thiên tai tại Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện, cấp xã và của cộng đồng về thiên tai, biến đổi khí hậu để nâng cao hiệu quả hoạt động; góp phần giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra	Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh (Văn phòng thường trực); UBND các huyện, thành phố	500	200	<b>700</b>	Kinh phí PCTT được bố trí 4,5 tỷ đồng theo Quyết định số 2544/QĐ-UBND ngày 07/12/2019 của UBND tỉnh.
2	Xây dựng bản đồ nguy cơ lũ quét, ngập lụt trên địa bàn huyện Lạc Dương	Xây dựng bản đồ nguy cơ lũ quét, ngập lụt trên địa bàn huyện Lạc Dương làm cơ sở cho việc chủ động phòng tránh, di dời dân ra khỏi vùng nguy hiểm; để các cấp chính quyền có cơ sở đưa ra chính sách phòng tránh, ứng phó phù hợp	Văn phòng thường trực; UBND huyện Lạc Dương	475		<b>475</b>	Theo văn bản số 41/TWPCTT ngày 27/02/2018 của Ban chỉ đạo TWPCTT và văn bản số 1331/UBND-GT ngày 13/3/2018 của UBND tỉnh
3	Xây dựng bản đồ nguy cơ lũ quét, ngập lụt trên địa bàn thành phố Bảo Lộc	Xây dựng bản đồ nguy cơ lũ quét, ngập lụt trên địa bàn thành phố Bảo Lộc làm cơ sở cho việc chủ động phòng tránh, di dời dân ra khỏi vùng nguy hiểm; để các cấp chính quyền có cơ sở đưa ra chính sách phòng tránh, ứng phó phù hợp	Văn phòng thường trực; UBND thành phố Bảo Lộc	450		<b>450</b>	
4	Xây dựng bản đồ nguy cơ lũ quét, ngập lụt trên địa bàn huyện Đức Trọng	Xây dựng bản đồ nguy cơ lũ quét, ngập lụt trên địa bàn huyện Đức Trọng làm cơ sở cho việc chủ động phòng tránh, di dời dân ra khỏi vùng nguy hiểm; để các cấp chính quyền có cơ sở đưa ra chính sách phòng tránh, ứng phó phù hợp	Văn phòng thường trực; UBND huyện Đức Trọng	475		<b>475</b>	

STT	Tên chương trình	Mục tiêu	Đơn vị thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)			Ghi chú
				Kinh phí PCTT	Quy PCTT	Tổng	
5	Đề án quản lý hạn hán bền vững trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2030	Giúp chính quyền địa phương tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo; khuyến cáo người dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng hợp lý, tránh thiệt hại do thiên tai gây ra	Văn phòng thường trực; UBND các huyện, thành phố	350		<b>350</b>	Văn bản số 899/TCCTL-QLCT ngày 03/7/2019 của Tổng cục Thủy lợi
6	Lắp đặt 15 trạm đo mưa tự động chuyên dùng cảnh báo lũ lụt trên địa bàn tỉnh	Hiện đại hóa các trạm quan trắc khí tượng thủy văn. Gia tăng hiệu quả công tác đo mưa, phục vụ công tác cảnh báo, dự báo, phòng ngừa thiên tai, phục vụ sản xuất nông nghiệp	Văn phòng thường trực; Đài KTTV tỉnh		675	<b>675</b>	Quyết định số 649/QĐ-TTg ngày 30/5/2019 của TTg Chính phủ. Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 12/01/2016 của TTg Chính phủ.
7	Chi phí vận hành 26 trạm đo mưa tự động đã được lắp đặt trên địa bàn tỉnh	Hỗ trợ chi phí để vận hành, duy tu, bảo trì cho các trạm đo mưa tự động chuyên dùng trên địa bàn tỉnh	Văn phòng thường trực; Đài KTTV tỉnh		290	<b>290</b>	Văn bản số 4470/UBND-GT ngày 19/7/2019 của UBND tỉnh
8	Điều tra cơ bản về thiên tai, các công trình phòng chống thiên tai	Thu thập cơ sở dữ liệu về khí tượng, thủy văn; cơ sở dữ liệu về thiên tai và thiệt hại thiên tai; cơ sở dữ liệu về hệ thống công trình phòng, chống thiên tai; cơ sở dữ liệu về công trình hạ tầng có liên quan đến phòng, chống thiên tai phục vụ xây dựng kế hoạch PCTT giai đoạn 2021-2026	Văn phòng thường trực; Các sở, ngành, địa phương		480	<b>480</b>	Điều 7 Luật Phòng chống thiên tai. Văn bản số 26/TW/PCTT ngày 19/3/2020 của Ban chỉ đạo TW/PCTT
9	Mua sắm trang thiết bị dự trữ, trang thiết bị chuyên dùng phục vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn	Bổ sung trang thiết bị cần thiết để phục vụ cho công tác khắc phục sự cố, cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn tỉnh	Văn phòng thường trực; Bộ CHQS tỉnh, Công an tỉnh và các địa phương	500		<b>500</b>	
<b>Tổng cộng</b>				<b>2.750</b>	<b>1.645</b>	<b>4.395</b>	